

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ YÊU CÂY XANH RAU, HOA, QUẢ
(Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 29/12/2025 - 23/1/2026)
I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

TT	Nhóm trẻ	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động	Điều chỉnh bổ sung
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a. Phát triển vận động						
1	18-24 tháng	Trẻ có thể bắt chước một số động tác theo cô	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Tay: đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau	- Chân: ngồi xuống, đứng lên	* Hoạt động chơi - tập: - Hô hấp: thổi nơ, thổi bóng, gà trống gáy. - Tay: + Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống. + 2 tay đưa về phía trước, đưa về phía sau. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. + Nghiêng người sang hai bên phải, trái. - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên + Co duỗi từng chân	
2	24-36 tháng	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên	- Chân: co duỗi từng chân.	- Tập theo nhạc bài hát: Lý cây xanh, quả	
3	18-24 tháng	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi bước qua dây, đi theo hiệu lệnh.	- Tập đi, chạy: + Đi theo hiệu lệnh	- Tập đi, chạy: + Đi bước qua dây (gậy)	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: ` Đi bước qua dây (18-24 tháng) ` Chạy theo hướng thẳng (24-36 tháng) ` Đi theo hiệu lệnh	

4	24-36 tháng	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động chạy theo hướng thẳng.		- Chạy theo hướng thẳng	(18-24 tháng) * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Hái quả, cho các con vật ăn ` Trò chơi mới: Bồng nắn, Gà vào vườn rau.	
5	18-24 tháng	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt khi lăn bóng qua cổng			*Hoạt động chơi - tập có chủ định: ` Ném bóng vào đích xa 1-1,2m (24-36 tháng)	
6	24-36 tháng	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: ném vào đích xa 1-1,2m.		- Ném bóng vào đích xa 1-1,2 m	* Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Một đoàn tàu nhỏ xíu	
7	18-24 tháng	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò chui qua cổng.	- Bò chui qua cổng		*Hoạt động chơi - tập có chủ định: ` Bò theo đường đích dắc (24-36 tháng)	
8	24- 36 tháng	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò theo đường đích dắc.		+ Bò theo đường đích dắc	` Bò chui qua cổng (18-24 tháng) <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Trò chơi: Nhặt bóng	
9	18-24 tháng	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động, ném, đá bóng: Ném bằng một tay lên phía trước được khoảng 1,2 m.		+ Ném bóng bằng 1 tay	*Hoạt động chơi - tập có chủ định: ` Ném bóng bằng 1 tay (18-24 tháng) ` Bật qua vạch kẻ (24-36 tháng)	
10	24-36 tháng	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật qua vạch kẻ		- Bật qua vạch kẻ	* Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Một đoàn tàu nhỏ xíu, Cho các con vật ăn.	
11	18-24 tháng	Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.		- Co, duỗi ngón tay, đan ngón tay.	* Hoạt động với đồ vật: ` Xếp vườn cây ` Xếp đường vào	
12	24-36	Trẻ biết vận động		- Nhón	vườn rau	

	tháng	cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện nhón nhặt đồ vật, tập xâu luôn giây....		nhặt đồ vật	` Tô màu hoa ` Nặn quả cam * Hoạt động chơi: - Đạo chơi ngoài trời: Chơi với cát, sỏi, nước, lá cây, hạt hạt... - Chơi ở các góc: ` Góc thao tác vai: Bé em, ru em ngủ, nấu ăn khuấy bột. ` Góc HĐVĐV: Nhón nhặt đồ vật, xâu luôn giây, lồng hộp, vặn nút chai, bỏ vào lấy ra, xếp chồng 3-4 khối, xâu vòng... ` Góc nghệ thuật: Chơi với các dụng cụ âm nhạc, nghe hát, vận động tự nhiên các bài hát trong chủ đề, Làm quen với đất nặn, di màu. ` Góc vận động: Kéo đẩy ô tô, lăn bóng, thả bóng, ném vòng... ` Trò chơi mới: Xé lá - Hoạt động phòng thể chất (Trẻ tham gia các vận động với các dụng cụ trong phòng thể chất như Chui qua vòng to, bò theo đường đích dắc).	
13	18-24 tháng	Trẻ biết tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, xếp chồng, cạnh được 2 - 3 khối ...		- Tháo lắp, lồng hộp tròn, vuông. - Xếp chồng 4 - 5 khối		
14	24-36 tháng	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Xâu vòng, di màu ...		- Tập xâu, luồn dây, cài, cời cúc, buộc dây. - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé.		
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe						
21	18-24 tháng	Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn,		- Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân. + Giờ ăn: Dạy trẻ lớn gọi người lớn khi có	

		cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).		bằng cốc. - Tập ngồi vào bàn ăn. - Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	nhu cầu ăn, uống, vệ sinh... - Thực hành: ngồi vào bàn ăn, cầm thìa, xúc ăn, cầm cốc uống nước, nhặt cơm rơi... ` Kỹ năng nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa.
22	24-36 tháng	Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).		- Luyện tập một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; uống nước sau khi ăn. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	+ Giờ vệ sinh: - Dạy trẻ cởi và mặc quần khi đi vệ sinh. - Rèn trẻ bô ngồi bô và trẻ lớn đi vệ sinh đúng nơi quy định, đúng giờ. - Thực hành: Ngồi bô, đi vệ sinh đúng giờ, đúng nơi quy định... ` Kỹ năng cởi và mặc quần khi đi vệ sinh.
23		Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.		- Tập tự phục vụ: + Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. + Chuẩn bị chỗ ngủ	* Hoạt động chơi: - Giờ đón, trả trẻ: cho trẻ xem video, tranh ảnh trẻ đi dép, mặc áo ấm...trò chuyện với trẻ. - Dạo chơi ngoài trời: Kiểm tra và dạy trẻ chuẩn bị trang phục trước khi hoạt động.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
28	18-24 tháng	Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nếm, ngửi... để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số loại rau, hoa, quả, một số loại		- Ném vị 1 số loại quả, thức ăn dinh dưỡng - Ngửi mùi của 1 số	* Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết rau bắp cải, su hào. + Nhận biết hoa cúc + Nhận biết quả cam,

		thực phẩm cung cấp chất dinh dưỡng cho trẻ khỏe mạnh.		hoa, quả quen thuộc, gần gũi cung cấp dinh dưỡng.	quả táo * Hoạt động chơi: + Dạo chơi ngoài trời: Quan sát, trải nghiệm nhặt lá rụng, rửa quả, bóc lạc...	
29	24-36 tháng	Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, ném, ngửi... để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số loại rau, hoa, quả và một số loại thực phẩm cung cấp chất dinh dưỡng cho trẻ khỏe mạnh.		- Sờ, nắn, nhìn, ném, ngửi để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số loại rau, hoa, quả	+ Trò chơi ngoài trời: Chọn hoa, chọn quả, chọn rau, bỏ vào lấy ra.... + Giờ đón và trả trẻ - Giờ đón trả trẻ: Cho trẻ xem tranh ảnh, video về một số loại rau, hoa, quả và các món ăn dinh dưỡng cho cơ thể. + Giờ chơi chiều: Trò chơi mới: Quả gì...	
36	18-24 tháng	Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên cây, rau, hoa quả quen thuộc theo yêu cầu của người lớn		- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc	* Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết cây ban + Nhận biết rau bắp cải, su hào. + Nhận biết hoa cúc + Nhận biết quả cam, quả táo	
37	24-36 tháng	Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của cây, rau, hoa quả quen thuộc		- Tên và một số đặc điểm nổi bật của rau, hoa quả quen thuộc	* Hoạt động chơi - Góc thao tác vai: Bé em, nấu ăn, bác sĩ.	
38	18-24 tháng	Trẻ biết chỉ hoặc lấy được rau, hoa, quả có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn.	- Màu đỏ, xanh (24-36 tháng: màu vàng)		* Hoạt động chơi - Góc HĐVĐV + Chơi xâu vòng hoa, quả... - Dạo chơi ngoài trời: + Trò chơi: Chọn hoa, chọn quả, chọn rau, bỏ vào lấy ra...	
39		Trẻ biết chỉ / nói tên, lấy hoặc cắt đúng rau, hoa, quả				

	24-36 tháng	màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu.				
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						
45	18-24 tháng	Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi đơn giản : "Quả gì đây ?"; "Quả để làm gì? Có màu gì"		- Nghe các câu hỏi: “Quả gì?”; “Làm gì?... - Trả lời và đặt câu hỏi: “Quả gì?”; “Làm gì?..."	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Kể chuyện cho trẻ nghe truyện: Cây táo - Hoạt động chơi: + Góc NT: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh, Xem tranh ảnh và nghe kể chuyện theo tranh.	
46	24-36 tháng	Trẻ trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện “Cây táo”.		- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Trả lời câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?... - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có sự gợi ý		
47	18-24 tháng	Trẻ nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: bông hoa, rau cải, quả...	- <i>Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người</i>	- Gọi tên một số loại rau, hoa, quả gần gũi.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Dạy trẻ đọc thơ: Hoa nở, cây bắp cải. + Nghe đồng dao trong chủ đề: Bác bầu bác bí. Lúa ngô là cô đậu nành. + Nghe về trái cây * Hoạt động chơi: ` Giờ đón trả trẻ: DTV: Rau, hoa,	
48	24-36 tháng	Trẻ có thể phát âm rõ tiếng các từ: bông hoa, rau cải, quả....	<i>DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.</i>	- Phát âm các âm khác nhau.		
49	18-24 tháng	Trẻ đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài		- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô		

		thơ: Hoa nở, cây bắp cải.		tiếng cuối của câu thơ. - Nghe các bài thơ, đồng dao, về đơn giản theo tranh.	quả...	
50	24-36 tháng	Trẻ có thể đọc được bài thơ: Hoa nở, cây bắp cải. Về trái cây với sự giúp đỡ của cô giáo.		- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.		
51	18-24 tháng	Trẻ nói được câu đơn 2 - 3 tiếng: Hoa hồng đỏ, rau cải xanh....		- Phát âm các âm khác nhau	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ + Cho trẻ xem tranh ảnh, video về rau, hoa, quả và trò chuyện với trẻ.	
52	24-36 tháng	Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ đặc điểm của một số loại rau, hoa, quả.		- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	` Dạy trẻ từ tiếng việt: dạng tròn, nhẵn, mềm, sần sùi, ngọt, thơm, chua, màu xanh, màu đỏ, màu vàng... ` Dạy trẻ câu 2-3 tiếng: Hoa hồng đỏ, rau cải xanh....	
55	24-36 tháng	Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.		- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động chơi: + Đón trẻ trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ dạy trẻ chào hỏi lễ phép, đủ nghe Dạy trẻ từ tiếng việt: Lễ phép, nói đủ nghe * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân - Giờ ăn: Dạy trẻ xin cô cơm, mời cô, xin	

					cô uống nước... - Giờ vệ sinh: Dạy trẻ xin phép cô giáo khi có nhu cầu đi vệ sinh...	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ						
60	18-24 tháng	Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi		- Giao tiếp với cô và bạn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Giờ đón, trả trẻ + Trò chuyện với trẻ về điều mình thích và không thích. + Thực hành: Trẻ giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	
61	24-36 tháng	Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.		- Giao tiếp với những người xung quanh.		
69	18-24 tháng	Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.		* Hoạt động chơi + Chơi thao tác vai: Bế em, khuấy bột, xúc cho em ăn, ru em ngủ... + Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hàng rào vườn rau, vườn đường vào vườn hoa, xếp cây, xâu vòng hoa, xâu vòng quả, chơi với nút chai, đất nặn, lồng hộp, tô màu... + Chơi góc vận động: Chơi với các đồ chơi góc vận động: Bóng, vòng, ô tô, con kéo có khớp... + Góc NT: Nghe các bài hát, trong chủ đề, chơi với đất nặn, tô màu...	
70	24-36 tháng	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé...).				
71		Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.		- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.		
74	18-24 tháng	Trẻ thích nghe hát và vận động theo		- Nghe hát, nghe nhạc,	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định:	

		nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).		nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc.	` Dạy hát: Bắp cải xanh, quả</li> <li>` VDTN: Bé và hoa ` Nghe hát: Hoa bé ngoan.</li> <li>` Nghe hát dân ca: Lý cây xanh. * Hoạt động chơi ` Trò chơi âm nhạc:	
75	24-36 tháng	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.		- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	- Nghe âm thanh to nhỏ, tai ai tỉnh. ` Góc nghệ thuật: Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống...	
76	18-24 tháng	Trẻ thích vẽ, xem tranh (Xem và chỉ vào nhân vật trong tranh, gọi tên nhân vật trong tranh)	- Xem và chỉ vào nhân vật trong tranh, gọi tên nhân vật trong tranh	- Tập cầm bút vẽ.	* Hoạt động với đồ vật: ` Xếp vườn cây</li> <li>` Xếp đường vào vườn rau	
77	24-36 tháng	Trẻ thích tô màu, nặn, xếp hình... (Xem và chỉ vào nhân vật trong tranh, gọi tên nhân vật trong tranh)		- Xé, vò .	` Tô màu hoa</li> <li>` Nặn quả cam * Hoạt động chơi ` Góc nghệ thuật: Tập cầm bút, xem và chỉ vào nhân vật trong tranh, gọi tên nhân vật trong tranh.	

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề “Bé yêu cây xanh rau, hoa, quả”

- Bút màu, giấy màu, giấy A4, keo dán, đất nặn, băng con, các nguyên vật liệu thiên nhiên: Cát, lá cây, sỏi, rơm, bông...

- Tranh minh họa các bài thơ “Cây bắp cải, hoa nở”, câu chuyện “Cây táo”

- Loa, máy tính, băng đĩa nhạc bài hát: Bắp cải xanh, bé và hoa, quả

- Phối hợp với phụ huynh sưu tập tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi, sách báo làm đồ dùng đồ chơi phù hợp chủ đề.

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề “Bé yêu cây xanh rau, hoa, quả”

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề “Bé yêu cây xanh rau, hoa, quả” đàm thoại với trẻ qua các câu hỏi: “ Quả gì?”; “Để làm gì? “Rau gì?”...

- Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề, đưa trẻ vào chủ đề mới nhẹ nhàng.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Hương

Trần Thị Nguyệt Nga